

Số: 3094/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 01 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh Đồng Nai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của Trung tâm Dịch vụ việc làm, Cơ sở Điều trị nghiện ma túy, Ban Quản lý nghĩa trang và Quỹ bảo trợ trẻ em trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

Trên cơ sở Quyết định số 2510/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành lập Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 177/TTr-SLĐTBXH ngày 24 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh Đồng Nai trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 90/QĐ-LĐTĐ ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trưởng ban Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh Đồng Nai, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Q. Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh (KGVX);
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu VT, KGVX (Tand T11.2023).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng



QUY ĐỊNH

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3094/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Phạm vi điều chỉnh trong đơn vị của Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh Đồng Nai.
2. Đối tượng: Quy định này áp dụng cho viên chức và người lao động đang làm việc tại Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Vị trí và chức năng

1. Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh Đồng Nai (gọi tắt là Ban) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, hoạt động theo cơ chế tự chủ quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.
2. Ban có chức năng quản lý, chăm sóc trực tiếp Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai, Nghĩa trang Cán bộ và người có công tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là nghĩa trang cán bộ và người có công) theo quy định của pháp luật.
3. Ban thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật.
4. Ban được áp dụng cơ chế quản lý tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động và thông tin liên hệ

1. Ban chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức, nhân sự, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Ban làm việc theo chế độ Thủ trưởng, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ. Trưởng Ban chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Ban trước Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
2. Ban có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước theo quy định tại Quyết định số 2510/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý Nghĩa trang tỉnh Đồng Nai.

Trụ sở chính của Ban đặt tại địa chỉ: Khu phố 5b, đường Điều Xiển, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Nhiệm vụ

a) Hướng dẫn việc thăm viếng, di dời mộ liệt sĩ, tổ chức phục vụ lễ an táng hài cốt liệt sĩ được quy tập về nghĩa trang liệt sĩ tỉnh, hài cốt Mẹ Việt Nam Anh hùng; bố trí khu vực an táng và lưu giữ hài cốt cán bộ và người có công với cách mạng theo quy định; phục vụ các buổi lễ viếng nghĩa trang liệt sĩ tỉnh theo kế hoạch; rà soát, tham mưu Ban Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc giải quyết phê duyệt đối tượng, khuyến khích việc hỏa táng để lưu cốt vào nghĩa trang; đón tiếp và bố trí nơi nghỉ cho thân nhân gia đình liệt sĩ ở nơi xa đến thăm hoặc trong thời gian tổ chức Lễ truy điệu liệt sĩ.

b) Được thực hiện các dịch vụ có liên quan theo yêu cầu của cán bộ, nhân dân khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chấp thuận.

c) Lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang (sơ đồ các khu chức năng, lô, mộ, nhóm mộ, hàng và phần mộ); hồ sơ cung cấp dịch vụ (nếu có).

d) Mở sổ theo dõi các hoạt động an táng trong nghĩa trang, lưu giữ tro cốt tại nhà lưu trữ theo quy định; thực hiện đánh số tất cả các phần mộ trong nghĩa trang và các ô lưu trữ tro cốt.

đ) Tham mưu thực hiện công tác cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì nghĩa trang và các công trình ghi công liệt sĩ theo quy định.

e) Thực hiện (hoặc thuê dịch vụ) chăm sóc cây xanh, hoa kiểng và thảm cỏ, vệ sinh trong và ngoài khuôn viên tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh, Nghĩa trang cán bộ và người có công. Thực hiện quy trình đấu thầu và thanh quyết toán kinh phí theo quy định của Nhà nước.

g) Công tác khác: Xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và thực hiện công tác cải cách hành chính trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao.

h) Thực hiện các nhiệm vụ phát sinh khác do Giám đốc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội giao.

2. Quyền hạn

a) Thực hiện các dự án, ký kết các hợp đồng chăm sóc, quản lý Nghĩa trang liệt sĩ, Nghĩa trang cán bộ và người có công theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Quản lý toàn bộ hoạt động của Nghĩa trang liệt sĩ, Nghĩa trang cán bộ và người có công.

c) Thực hiện quản lý, sử dụng biên chế theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

d) Quyết định khen thưởng, kỷ luật, cho thôi việc đối với viên chức và người lao động theo đúng quy định của pháp luật và phân cấp của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Quyết định tuyển dụng viên chức và người lao động vào làm việc tại Ban sau khi có văn bản chấp thuận của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Quyết định nâng lương thường xuyên, trước hạn, bổ nhiệm ngạch, xếp ngạch, chuyển ngạch cho viên chức theo quy định.

Đối với việc khen thưởng, kỷ luật, cho thôi việc, nâng lương thường xuyên, trước hạn, bổ nhiệm ngạch, xếp ngạch, chuyển ngạch đối với Trưởng ban và Phó Trưởng ban do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 5. Cơ cấu tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Ban

a) Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh Đồng Nai có Trưởng ban và 01 Phó Trưởng ban.

- Trưởng ban là người đứng đầu Ban, chịu trách nhiệm trước Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

+ Nhiệm vụ: Xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động để thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của Ban. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về thực hiện nhiệm vụ, về quản lý tài chính của Ban. Quản lý và sử dụng có hiệu quả tài chính và tài sản của Ban. Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho viên chức, người lao động. Thực hiện các chế độ báo cáo theo đúng quy định.

+ Quyền hạn: Lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động của Ban theo quy định của pháp luật. Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, điều động, tuyển dụng, thực hiện các chế độ, chính sách cho viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý.

+ Xây dựng các nội quy, quy chế làm việc của Ban để lãnh đạo, điều hành hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Chủ tài khoản của Ban.

- Phó Trưởng ban là người giúp việc cho Trưởng ban chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền quản lý, điều hành công việc của Ban bằng văn bản.

b) Trưởng ban do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội bổ nhiệm, miễn nhiệm; Phó Trưởng ban do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

- Phòng Tổ chức hành chính - Kế toán.

- Phòng chuyên môn.

b) Về khung số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc Ban: Phòng có từ 07 người đến 09 người làm việc là viên chức được bố trí 01 Phó Trưởng phòng; phòng có từ 10 người làm việc là viên chức trở lên được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng.

c) Trưởng ban có trách nhiệm ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật.

Điều 6. Biên chế của Ban

Trên cơ sở biên chế viên chức được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện phân bổ biên chế cho Ban theo quy định.

Chương IV MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Đối với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Ban là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Ban có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Hàng năm, Ban xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt và quyết định phương thức giao kế hoạch cho đơn vị thực hiện; lập dự toán thu, chi báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét tổng hợp trình cơ quan có thẩm quyền.

4. Ban có trách nhiệm tham mưu Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao, đảm bảo chất lượng, tiến độ và báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện theo quy chế làm việc của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Ban thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về lĩnh vực hoạt động của Ban.

Điều 8. Đối với các phòng ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Ban tăng cường mối quan hệ hợp tác với các phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn về chuyên môn và thực hiện nhiệm vụ.

2. Trường hợp giữa Ban và các phòng chuyên môn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến khác nhau thì Ban báo cáo Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết.

Điều 9. Đối với Chi ủy và các đoàn thể

1. Đối với Chi ủy

Trưởng ban quan hệ, làm việc với Chi ủy Chi bộ theo Quy định số 97-QĐ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2004 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ, Chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp công lập và Quy chế làm việc của Chi ủy.

2. Đối với các đoàn thể

Thực hiện theo Quy chế phối hợp giữa Trưởng ban với tổ chức Công đoàn, Hội Cựu chiến binh và Đoàn thanh niên của đơn vị.

Điều 10. Đối với các cơ quan, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Ban được phối hợp với các cơ quan, ban, ngành tỉnh, cấp huyện để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Ban hoặc để giải quyết những công việc theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo Ban triển khai thực hiện theo quy định. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai. Kịp thời chỉ đạo rà soát các nội dung chưa phù hợp với đơn vị để tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

2. Trưởng ban có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các điều khoản của Quy định này. Kịp thời báo cáo, đề xuất những nội dung chưa phù hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Quy định này có sự sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo các văn bản hoặc quy định pháp luật mới ban hành (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác).

Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sau khi lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan./.